TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH THẠNH** **TP. CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2025/HS-ST
Ngày 26-5-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THẠNH, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Võ Hà Thía

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đinh Đắc Tư.

2. Ông Ngô Hoàng Bá.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Đặng Thị Mỹ Y – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Tiến Lễ, ông Ngô Thanh Hoàng - Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

Ngày 26 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2025/HS-ST ngày 28 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2025/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2025/HSST-QĐ ngày 15/5/2025 đối với các bị cáo:

1. **Trần Thị Phú Q**; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 01/01/1977; Nơi sinh: thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nữ; Nơi thường trú: Tổ A, khu phố X, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang; Nơi ở hiện tại: ấp V, xã V, huyện V, thành phố Cần Thơ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 05/12; Chức vụ trước khi phạm tội: Không; Họ và tên cha: Trần N, không xác định năm sinh (Chết); Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị N1, sinh năm 1952 (Sống); A, chị, em ruột: có 01 người, sinh năm 1980; Chồng: Nguyễn Văn H1, sinh năm 1969; Có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2002; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2024 đến nay (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Q: Luật sư Nguyễn Văn T - Văn phòng L - Đoàn luật sư thành phố C (Có mặt).

2. **Nguyễn Thị Tú Q1**; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 24/01/1988; Nơi sinh: V, Cần Thơ; Giới tính: Nữ; Nơi thường trú: ấp V, xã V, huyện V, thành phố Cần Thơ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 04/12; Chức vụ trước khi phạm tội: Không; Họ và tên cha: Nguyễn Văn S, sinh năm 1963 (Sống); Họ và tên mẹ: Trần Thị G, sinh năm 1967 (Sống); A, chị, em ruột: không có; Chồng: Huỳnh Văn E, Sinh năm 1984; Con: có 02 người, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06/02/2025 đến ngày 13/02/2025 được thay thế biện pháp ngăn chặn khác đến nay (Có mặt).

Người làm chứng:

1. Trần Thị Á, sinh năm 1964; Nơi cư trú: ấp V, xã V, huyện V, thành phố Cần Thơ (Có mặt).

2. Nguyễn Thị N2 (Sáu N3), sinh năm 1946; Nơi cư trú: ấp V, xã V, huyện V, thành phố Cần Thơ (Vắng mặt).

3. Lê Văn M (Minh G1), sinh năm 1975; Nơi cư trú: ấp V, xã V, huyện V, thành phố Cần Thơ (Vắng mặt).

4. Nguyễn Thị T1, sinh năm 1972; Nơi cư trú: ấp V, xã V, huyện V, thành phố Cần Thơ (Vắng mặt).

5. Hoàng Thị Ánh H2, sinh năm 1967; Nơi cư trú: ấp V, xã V, huyện V, thành phố Cần Thơ (Vắng mặt).

6. Nguyễn Kim K, sinh năm 1965; Nơi cư trú: ấp V, xã V, huyện V, thành phố Cần Thơ (Vắng mặt).

7. Huỳnh Văn E, sinh năm 1984; Nơi cư trú: ấp V, xã V, huyện V, thành phố Cần Thơ (Có mặt).

8. Nguyễn Ngọc V (T2), sinh năm 1977; Nơi cư trú: ấp V, xã V, huyện V, thành phố Cần Thơ (Có mặt).

9. Lê Thị Thanh D, sinh năm 1972; Nơi cư trú: ấp V, xã V, huyện V, thành phố Cần Thơ (Vắng mặt).

10. Nguyễn Hoàng A, sinh năm 1982; Nơi cư trú: ấp V, xã V, huyện V, thành phố Cần Thơ (Vắng mặt).

11. Nguyễn Văn H1, sinh năm 1969; Nơi cư trú: ấp V, xã V, huyện V, thành phố Cần Thơ (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Vào lúc 15 giờ 40 phút ngày 17/12/2024, sau khi tiếp nhận nguồn tin về tội phạm của quần chúng nhân dân Đội Cảnh sát hình sự Công an huyện V kết hợp với Công an

xã V tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở đối với bị cáo Q tại ấp V, xã V, huyện V, thành phố Cần Thơ. Qua khám xét đã phát hiện thu giữ: 05 phơi đề bằng giấy tập học sinh, 02 cùi lai bằng giấy tập học sinh, 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y36 có gắn thẻ sim, 03 cây viết bi, 01 cây thước kẻ, 01 máy tính hiệu casio, tiền Việt Nam 13.220.000 đồng nên Cơ quan điều tra đã mời bị cáo Q về cơ quan để làm rõ.

Theo bị cáo Q thừa nhận do có quen biết với bị cáo Q1 nên khoảng đầu tháng 10/2024 cả hai gặp nhau thỏa thuận bị cáo Q trực tiếp đứng ra tổ chức bán số đề, sau đó tổng hợp phơi giao cho Q1 để hưởng huê hồng 15.000 đồng nếu bán số lô A, B 02 con số, 03 con số được 100.000 đồng và hưởng 5.000 đồng nếu bán số bao lô được 150.000 đồng đối với đài miền N, miền T hoặc 230.000 đồng đối với đài miền B. Hàng ngày bị cáo Q bán số đề cho nhiều người rồi ghi phơi ra giấy dùng điện thoại chụp hình lại gửi qua tài khoản Zalo cho bị cáo Q1, khi có kết quả xổ số bị cáo Q sẽ tính lời lỗ rồi nhắn tin với bị cáo Q1, sau đó sẽ gặp trực tiếp hoặc chuyển khoản để chung chi tiền với nhau. Trong ngày 17/12/2024 bị cáo Q đã bán số đề cho những người gồm: Trần Thị Á, Nguyễn Thị N2, Nguyễn Thị T1 (Hạt Điều), Hoàng Thị Ánh H2, Nguyễn Kim K (B), Nguyễn Ngọc V (T2), Lê Thị Thanh D, người phụ nữ đeo khẩu trang (không rõ họ tên địa chỉ), người tên C, người đàn ông tên M1, người đàn ông bán vé số kiến thiết...bị cáo Q chưa kịp giao phơi đề cho bị cáo Q1 thì bị công an phát hiện cùng tang vật.

Qua kiểm tra phơi đề xác định bị cáo Q đã bán số đề lô A, B, 02 con số, 03 con số và bao lô 02 con số, 03 con số từ ngày 10/12/2024 đến ngày 17/12/2024 với số tiền bán và trúng thưởng các đài như sau:

Ngày 10/12/2024, đài miền N là 22.280.000 đồng (gồm: đài Bạc Liêu 10.700.000 đồng bao gồm tiền bán 5.980.000 đồng và tiền trúng thưởng 4.720.000 đồng, đài Bến Tre 5.830.000 đồng bao gồm tiền bán 3.670.000 đồng và tiền trúng thưởng 2.160.000 đồng, đài Vũng Tàu 5.750.000 đồng bao gồm tiền bán 3.670.000 đồng và tiền trúng thưởng 2.080.000 đồng). Đài miền T3 là 6.548.000 đồng (gồm: đài Đ 4.914.000 đồng bao gồm tiền bán 1.634.000 đồng và tiền trúng thưởng 3.280.000 đồng, đài Q2 tiền bán 1.634.000 đồng, không trúng thưởng). Đài miền B1 là 4.177.000 đồng là đài Quảng Ninh bao gồm tiền bán 3.457.000 đồng và tiền trúng thưởng 720.000 đồng. Tổng số tiền bán và trúng thưởng trong ngày là 33.005.000 đồng.

Ngày 11/12/2024, đài miền N là 19.906.000 đồng (gồm: đài C1 13.052.000 đồng bao gồm tiền bán 3.852.000 đồng và tiền trúng thưởng 9.200.000 đồng, đài Sóc Trăng 3.467.000 đồng bao gồm tiền bán 2.667.000 đồng và tiền trúng thưởng 800.000 đồng, đài Đ1 3.387.000 đồng bao gồm tiền bán 2.667.000 đồng và tiền trúng thưởng 720.000 đồng). Đài miền T3 là 9.820.000 đồng (gồm: đài Đ2 3.070.000 đồng bao gồm tiền bán

2.830.000 đồng và tiền trúng thưởng 240.000 đồng, đài K1 6.750.000 đồng bao gồm tiền bán 2.830.000 đồng và tiền trúng thưởng 3.920.000 đồng). Đài miền B là Bắc Ninh 3.641.000 đồng bao gồm tiền bán 3.241.000 đồng và tiền trúng thưởng 400.000 đồng. Tổng số tiền bán và trúng thưởng trong ngày là 33.367.000 đồng.

Ngày 12/12/2024, đài miền N là 20.475.000 đồng (gồm: đài An Giang 12.945.000 đồng bao gồm tiền bán 4.225.000 đồng và tiền trúng thưởng 8.720.000 đồng, đài Tây Ninh 4.685.000 đồng bao gồm tiền bán 2.445.000 đồng và tiền trúng thưởng 2.240.000 đồng, đài B2 2.845.000 đồng bao gồm tiền bán 2.445.000 đồng và tiền trúng thưởng 400.000 đồng). Đài miền T3 là 4.715.000 đồng (gồm: đài Q3 1.305.000 đồng bao gồm tiền bán 825.000 đồng và tiền trúng thưởng 480.000 đồng, đài Bình Định 2.025.000 đồng bao gồm tiền bán 825.000 đồng và tiền trúng thưởng 1.200.000 đồng, đài Quảng Trị 1.385.000 đồng bao gồm tiền bán 825.000 đồng và tiền trúng thưởng 560.000 đồng). Đài miền B là Hà Nội 7.245.000 đồng bao gồm tiền bán 2.525.000 đồng và tiền trúng thưởng 4.720.000 đồng. Tổng số tiền bán và trúng thưởng trong ngày là 32.435.000 đồng.

Ngày 13/12/2024, đài miền N là 17.100.000 đồng (gồm: đài Vĩnh Long 8.170.000 đồng bao gồm tiền bán 5.290.000 đồng và tiền trúng thưởng 2.880.000 đồng, đài B3 4.185.000 đồng bao gồm tiền bán 3.065.000 đồng và tiền trúng thưởng 1.120.000 đồng, đài T6 4.745.000 đồng bao gồm tiền bán 3.065.000 đồng và tiền trúng thưởng 1.680.000 đồng). Đài miền T3 là 14.160.000 đồng (gồm: đài G2 3.040.000 đồng bao gồm tiền bán 2.800.000 đồng và tiền trúng thưởng 240.000 đồng, đài Ninh Thuận 11.120.000 đồng bao gồm tiền bán 2.800.000 đồng và tiền trúng thưởng 8.320.000 đồng); đài miền B là Hải Phòng 6.279.000 đồng bao gồm tiền bán 3.559.000 đồng và tiền trúng thưởng 2.720.000 đồng. Tổng số tiền bán và trúng thưởng trong ngày là 37.539.000 đồng.

Ngày 14/12/2024, đài miền N là 12.525.000 đồng (gồm: đài Long An 4.300.000 đồng bao gồm tiền bán 2.860.000 đồng và tiền trúng thưởng 1.440.000 đồng, đài H3 2.145.000 đồng bao gồm tiền bán 1.265.000 đồng và tiền trúng thưởng 880.000 đồng, đài B 410.000 đồng bao gồm tiền bán 250.000 đồng và tiền trúng thưởng 160.000 đồng, đài thành phố H 5.670.000 đồng bao gồm tiền bán 1.270.000 đồng và tiền trúng thưởng 4.400.000 đồng). Đài miền T3 là 10.695.000 đồng (gồm: đài Đ2 6.685.000 đồng bao gồm tiền bán 1.485.000 đồng và tiền trúng thưởng 5.200.000 đồng, đài Q4 1.725.000 đồng bao gồm tiền bán 1.485.000 đồng và tiền trúng thưởng 240.000 đồng, đài Đắk Nông 2.285.000 đồng bao gồm tiền bán 1.485.000 đồng và tiền trúng thưởng 800.000 đồng); đài miền B là đài Nam Định số tiền 8.868.000 đồng bao gồm tiền bán 3.428.000

đồng và tiền trúng thưởng 5.440.000 đồng. Tổng số tiền bán và trúng thưởng trong ngày là 32.088.000 đồng.

Ngày 15/12/2024, đài miền N là 13.531.000 đồng (gồm: đài H3 5.437.000 đồng bao gồm tiền bán 4.237.000 đồng và tiền trúng thưởng 1.200.000 đồng, đài H3 4.502.000 đồng bao gồm tiền bán 2.742.000 đồng và tiền trúng thưởng 1.760.000 đồng, đài Đ 3.592.000 đồng bao gồm tiền bán 2.792.000 đồng và tiền trúng thưởng 800.000 đồng). Đài miền T3 là 7.750.000 đồng (gồm: đài Khánh Hòa 3.490.000 đồng bao gồm tiền bán 1.650.000 đồng và tiền trúng thưởng 1.840.000 đồng, đài Kon Tum 1.970.000 đồng bao gồm tiền bán 1.650.000 đồng và tiền trúng thưởng 320.000 đồng, đài Huế 2.290.000 đồng bao gồm tiền bán 1.650.000 đồng và tiền trúng thưởng 640.000 đồng); đài miền B đài Thái Bình là 6.336.000 đồng bao gồm tiền bán 4.096.000 đồng và tiền trúng thưởng 2.240.000 đồng. Tổng số tiền bán và trúng thưởng trong ngày là 27.617.000 đồng.

Ngày 16/12/2024, đài miền N là 25.344.000 đồng (gồm: đài Đồng Tháp 10.008.000 đồng bao gồm tiền bán 4.248.000 đồng và tiền trúng thưởng 5.760.000 đồng, đài Cà Mau 10.148.000 đồng bao gồm tiền bán 3.588.000 đồng và tiền trúng thưởng 6.560.000 đồng, đài thành phố H 5.188.000 đồng bao gồm tiền bán 3.588.000 đồng và tiền trúng thưởng 1.600.000 đồng). Đài miền T3 là 13.770.000 đồng (gồm: đài P 9.805.000 đồng bao gồm tiền bán 3.405.000 đồng và tiền trúng thưởng 6.400.000 đồng, đài Huế 3.965.000 đồng bao gồm tiền bán 3.405.000 đồng và tiền trúng thưởng 560.000 đồng); đài miền B là đài Hà Nội 5.230.000 đồng bao gồm tiền bán 2.590.000 đồng và tiền trúng thưởng 2.640.000 đồng. Tổng số tiền bán và trúng thưởng trong ngày là 44.344.000 đồng.

Ngày 17/12/2024, đài miền N với số tiền bán là 10.915.000 đồng (gồm: đài Bạc Liêu là 4.325.000 đồng, đài B với số tiền 3.265.000 đồng, đài V với số tiền 3.325.000 đồng).

Về hình thức chơi và cách tính thắng thua được tính như sau: Đối với các đài miền N người mua số lô A, B nếu mua 1.000 đồng phải trả 1.000 đồng, trúng thì được 80.000 đồng, còn bao lô mua 1.000 đồng phải trả 15.000 đồng, trúng được 80.000 đồng, nếu trúng nhiều lô thì lấy 80.000 đồng nhân cho các lô trúng. Đối với kết quả xổ số các đài miền B nếu mua lô A (bốn lô hai chữ số) mua 1.000 đồng phải trả 4.000 đồng, lô B mua 1.000 đồng phải trả 1.000 đồng, riêng bao lô mua 1.000 đồng phải trả 23.000 đồng, trúng được 80.000 đồng, nếu trúng nhiều lô thì lấy 80.000 đồng nhân cho các lô trúng. Đối với số 03 con, nếu mua 1.000 đồng, phải trả 1.000 đồng nếu trúng thì được 500.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo Q thừa nhận mỗi ngày bán số đề cho hơn 10 người nhưng không biết rõ họ tên và địa chỉ của những người mua số đề. Tiền thu lợi bất chính từ khi bán số đề cho đến khi bị bắt quả tang là 5.000.000 đồng, bị cáo Q tự nguyện nộp sung quỹ nhà nước và tự nguyện nộp số tiền liên quan đến đánh bạc bị thu giữ 13.220.000 đồng sung quỹ nhà nước.

Ngày 06/02/2025 Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở đối với bị cáo Q1 tại ấp V, xã V, huyện V, thành phố Cần Thơ. Qua khám xét đã phát hiện thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax màu xanh đen, 05 máy tính hiệu Casio, 20 tờ giấy lịch đã qua sử dụng, 20 cây viết mực xanh, 02 thẻ ATM, tiền Việt Nam 8.810.000 đồng.

Quá trình điều tra vụ án bị cáo Q1 cũng thừa nhận bắt đầu nhận phơi đề của bị cáo Q khoảng đầu tháng 10/2024 nhưng không liên tục và có nhận các phơi đề của bị cáo Q từ ngày 10/12/2024 đến ngày 16/12/2024, riêng ngày 17/12/2024 bị bắt quả tang chưa đến cuối ngày nên chưa nhận phơi đề từ bị cáo Q.

Tại phiên tòa, bị cáo Q1 thừa nhận ngày 17/12/2024 do bị cáo Q bị bắt quả tang chưa đến giờ xổ số nên bị cáo Q1 chưa nhận được phơi đề. Tuy nhiên, nếu không bị cơ quan chức năng phát hiện thì cuối ngày vẫn nhận phơi đề chung chi thắng thua cho người đánh đề, trả tiền huê hồng cho bị cáo Q như đã thỏa thuận trước. Theo thỏa thuận thì cuối ngày sau khi có kết quả xổ số bị cáo Q bán số đề cho nhiều người rồi ghi vào giấy tập học sinh, chụp hình lại và gửi qua tài khoản zalo của bị cáo Q1 tên “Nguyễn Thị ", khi có kết quả xổ số thắng thua bị cáo Q sẽ nhắn tin các con số trúng thưởng, trừ đi số tiền bán được để tính kết quả thắng thua, sẽ tính lời lỗ rồi nhắn tin với bị cáo Q1, sau đó sẽ gặp trực tiếp hoặc chuyển khoản để chung chi tiền với nhau. Sau khi bị cáo Q bị bắt do sợ bị phát hiện bị cáo Q1 đã bán điện thoại di động sử dụng nhận phơi đề và bỏ sim điện thoại không sử dụng nữa. Tiền thu lợi bất chính từ việc bán số đề tổng cộng 5.000.000 đồng ý, bị cáo tự nguyện nộp sung quỹ nhà nước.

Về các vật chứng có liên quan Cơ quan điều tra đã thu giữ nhập kho vật chứng theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số 32/CT – VKSVT ngày 28/3/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo Trần Thị Phú Q và Nguyễn Thị Tú Q1 về tội “*Tổ chức đánh bạc*” theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng truy tố các bị cáo như trên, đề nghị áp dụng:

- Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm c khoản 1 khoản 3 Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Xử phạt bị cáo Q1 mức án: từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù.

Phạt bổ sung: từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

- Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm c khoản 1 khoản 3 Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Xử phạt bị cáo Q mức án: từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Phạt bổ sung: từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát, không ý kiến tranh luận, khi nói lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Q tại phiên tòa thống nhất tội danh, điều khoản áp dụng đối với bị cáo Q. Đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Q do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, công việc chính của bị cáo là nội trợ trong gia đình.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà hôm nay, người bào chữa cho bị cáo Q có mặt, các bị cáo có mặt, người làm chứng có mặt tuy nhiên có một số người làm chứng vắng mặt (như trên) nhưng đã có lời khai trong hồ sơ và không ảnh hưởng đến việc xét xử nên căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (*sửa đổi bổ sung năm 2017*) Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xét xử vắng mặt những người làm chứng nêu trên.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện V, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do

đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định.

[3] Tại phiên toà và trong quá trình điều tra vụ án bị cáo Q đã thừa nhận, do có quen biết với bị cáo Q1 nên khoảng đầu tháng 10/2024 cả hai gặp nhau thỏa thuận bị cáo Q trực tiếp đứng ra tổ chức bán số đề, sau đó tổng hợp phơi giao cho bị cáo Q1 để hưởng huê hồng 15.000 đồng nếu bán số lô A, B 02 con số, 03 con số được 100.000 đồng và hưởng 5.000 đồng nếu bán số bao lô được 150.000 đồng đối với đài miền N, miền T hoặc 230.000 đồng đối với đài miền B. Hàng ngày bị cáo Q bán số đề cho nhiều người rồi ghi phơi ra giấy chụp hình lại gửi qua tài khoản Zalo cho bị cáo Q1, khi có kết quả xổ số bị cáo Q sẽ tính lời lỗ rồi nhắn tin với bị cáo Q1, sau đó sẽ gặp trực tiếp hoặc chuyển khoản để chung chi tiền với nhau. Mỗi ngày bị cáo bán số đề cho từ 10 người trở lên nhưng không nhớ tên và địa chỉ của từng người. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 5.000.000 đồng. Thời gian bắt đầu từ ngày 10/12/2024 cho đến ngày bị bắt quả tang là ngày 17/12/2024 bán cho các con bạc các đài cụ thể như sau:

Ngày 10/12/2024, đài miền N là 22.280.000 đồng (gồm: đài Bạc Liêu 10.700.000 đồng bao gồm tiền bán 5.980.000 đồng và tiền trúng thưởng 4.720.000 đồng, đài Bến Tre 5.830.000 đồng bao gồm tiền bán 3.670.000 đồng và tiền trúng thưởng 2.160.000 đồng, đài Vũng Tàu 5.750.000 đồng bao gồm tiền bán 3.670.000 đồng và tiền trúng thưởng 2.080.000 đồng). Đài miền T3 là 6.548.000 đồng (gồm: đài Đ 4.914.000 đồng bao gồm tiền bán 1.634.000 đồng và tiền trúng thưởng 3.280.000 đồng, đài Q2 tiền bán 1.634.000 đồng, không trúng thưởng). Đài miền B1 là 4.177.000 đồng là đài Quảng Ninh bao gồm tiền bán 3.457.000 đồng và tiền trúng thưởng 720.000 đồng. Tổng số tiền bán và trúng thưởng trong ngày là 33.005.000 đồng.

Ngày 11/12/2024, đài miền N là 19.906.000 đồng (gồm: đài C1 13.052.000 đồng bao gồm tiền bán 3.852.000 đồng và tiền trúng thưởng 9.200.000 đồng, đài Sóc Trăng 3.467.000 đồng bao gồm tiền bán 2.667.000 đồng và tiền trúng thưởng 800.000 đồng, đài Đ1 3.387.000 đồng bao gồm tiền bán 2.667.000 đồng và tiền trúng thưởng 720.000 đồng). Đài miền T3 là 9.820.000 đồng (gồm: đài Đ2 3.070.000 đồng bao gồm tiền bán 2.830.000 đồng và tiền trúng thưởng 240.000 đồng, đài K1 6.750.000 đồng bao gồm tiền bán 2.830.000 đồng và tiền trúng thưởng 3.920.000 đồng). Đài miền B là Bắc Ninh 3.641.000 đồng bao gồm tiền bán 3.241.000 đồng và tiền trúng thưởng 400.000 đồng. Tổng số tiền bán và trúng thưởng trong ngày là 33.367.000 đồng.

Ngày 12/12/2024, đài miền N là 20.475.000 đồng (gồm: đài An Giang 12.945.000 đồng bao gồm tiền bán 4.225.000 đồng và tiền trúng thưởng 8.720.000 đồng, đài Tây Ninh 4.685.000 đồng bao gồm tiền bán 2.445.000 đồng và tiền trúng thưởng 2.240.000

đồng, đài B2 2.845.000 đồng bao gồm tiền bán 2.445.000 đồng và tiền trúng thưởng 400.000 đồng). Đài miền T3 là 4.715.000 đồng (gồm: đài Q3 1.305.000 đồng bao gồm tiền bán 825.000 đồng và tiền trúng thưởng 480.000 đồng, đài Bình Định 2.025.000 đồng bao gồm tiền bán 825.000 đồng và tiền trúng thưởng 1.200.000 đồng, đài Quảng Trị 1.385.000 đồng bao gồm tiền bán 825.000 đồng và tiền trúng thưởng 560.000 đồng). Đài miền B là Hà Nội 7.245.000 đồng bao gồm tiền bán 2.525.000 đồng và tiền trúng thưởng 4.720.000 đồng. Tổng số tiền bán và trúng thưởng trong ngày là 32.435.000 đồng.

Ngày 13/12/2024, đài miền N là 17.100.000 đồng (gồm: đài Vĩnh Long 8.170.000 đồng bao gồm tiền bán 5.290.000 đồng và tiền trúng thưởng 2.880.000 đồng, đài B3 4.185.000 đồng bao gồm tiền bán 3.065.000 đồng và tiền trúng thưởng 1.120.000 đồng, đài T6 4.745.000 đồng bao gồm tiền bán 3.065.000 đồng và tiền trúng thưởng 1.680.000 đồng). Đài miền T3 là 14.160.000 đồng (gồm: đài G2 3.040.000 đồng bao gồm tiền bán 2.800.000 đồng và tiền trúng thưởng 240.000 đồng, đài Ninh Thuận 11.120.000 đồng bao gồm tiền bán 2.800.000 đồng và tiền trúng thưởng 8.320.000 đồng); đài miền B là Hải Phòng 6.279.000 đồng bao gồm tiền bán 3.559.000 đồng và tiền trúng thưởng 2.720.000 đồng. Tổng số tiền bán và trúng thưởng trong ngày là 37.539.000 đồng.

Ngày 14/12/2024, đài miền N là 12.525.000 đồng (gồm: đài Long An 4.300.000 đồng bao gồm tiền bán 2.860.000 đồng và tiền trúng thưởng 1.440.000 đồng, đài H3 2.145.000 đồng bao gồm tiền bán 1.265.000 đồng và tiền trúng thưởng 880.000 đồng, đài B 410.000 đồng bao gồm tiền bán 250.000 đồng và tiền trúng thưởng 160.000 đồng, đài thành phố H 5.670.000 đồng bao gồm tiền bán 1.270.000 đồng và tiền trúng thưởng 4.400.000 đồng). Đài miền T3 là 10.695.000 đồng (gồm: đài Đ2 6.685.000 đồng bao gồm tiền bán 1.485.000 đồng và tiền trúng thưởng 5.200.000 đồng, đài Q4 1.725.000 đồng bao gồm tiền bán 1.485.000 đồng và tiền trúng thưởng 240.000 đồng, đài Đắk Nông 2.285.000 đồng bao gồm tiền bán 1.485.000 đồng và tiền trúng thưởng 800.000 đồng); đài miền B là đài Nam Định số tiền 8.868.000 đồng bao gồm tiền bán 3.428.000 đồng và tiền trúng thưởng 5.440.000 đồng. Tổng số tiền bán và trúng thưởng trong ngày là 32.088.000 đồng.

Ngày 15/12/2024, đài miền N là 13.531.000 đồng (gồm: đài H3 5.437.000 đồng bao gồm tiền bán 4.237.000 đồng và tiền trúng thưởng 1.200.000 đồng, đài H3 4.502.000 đồng bao gồm tiền bán 2.742.000 đồng và tiền trúng thưởng 1.760.000 đồng, đài Đ 3.592.000 đồng bao gồm tiền bán 2.792.000 đồng và tiền trúng thưởng 800.000 đồng). Đài miền T3 là 7.750.000 đồng (gồm: đài Khánh Hòa 3.490.000 đồng bao gồm tiền bán 1.650.000 đồng và tiền trúng thưởng 1.840.000 đồng, đài Kon Tum 1.970.000

đồng bao gồm tiền bán 1.650.000 đồng và tiền trúng thưởng 320.000 đồng, đài Huế 2.290.000 đồng bao gồm tiền bán 1.650.000 đồng và tiền trúng thưởng 640.000 đồng); đài miền B đài Thái Bình là 6.336.000 đồng bao gồm tiền bán 4.096.000 đồng và tiền trúng thưởng 2.240.000 đồng. Tổng số tiền bán và trúng thưởng trong ngày là 27.617.000 đồng.

Ngày 16/12/2024, đài miền N là 25.344.000 đồng (gồm: đài Đồng Tháp 10.008.000 đồng bao gồm tiền bán 4.248.000 đồng và tiền trúng thưởng 5.760.000 đồng, đài Cà Mau 10.148.000 đồng bao gồm tiền bán 3.588.000 đồng và tiền trúng thưởng 6.560.000 đồng, đài thành phố H 5.188.000 đồng bao gồm tiền bán 3.588.000 đồng và tiền trúng thưởng 1.600.000 đồng). Đài miền T3 là 13.770.000 đồng (gồm: đài P 9.805.000 đồng bao gồm tiền bán 3.405.000 đồng và tiền trúng thưởng 6.400.000 đồng, đài Huế 3.965.000 đồng bao gồm tiền bán 3.405.000 đồng và tiền trúng thưởng 560.000 đồng); đài miền B là đài Hà Nội 5.230.000 đồng bao gồm tiền bán 2.590.000 đồng và tiền trúng thưởng 2.640.000 đồng. Tổng số tiền bán và trúng thưởng trong ngày là 44.344.000 đồng.

Ngày 17/12/2024, đài miền N với số tiền bán là 10.915.000 đồng (gồm: đài Bạc Liêu là 4.325.000 đồng, đài B với số tiền 3.265.000 đồng, đài V với số tiền 3.325.000 đồng).

Bị cáo Nguyễn Thị Tú Q1 thừa nhận có nhận tất cả các phơi số đề của bị cáo Trần Thị Phú Q từ ngày 10/12/2024 đến ngày 16/12/2024, riêng ngày 17/12/2024 do bị bắt quả tang chưa đến giờ xổ số nhưng nếu không bị cơ quan chức năng phát hiện thì cuối ngày vẫn nhận phơi đề, chung chi thắng thua và giao tiền huê hồng cho bị cáo Q như bị cáo Q trình bày. Tổng số tiền thu lợi bất chính trong thời gian mua bán số đề của bị cáo Q1 là 5.000.000 đồng.

Xét thấy, lời thừa nhận của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, hành vi của bị cáo Q và bị cáo Q1 đã nêu trên đủ yếu tố cấu thành tội "*Tổ chức đánh bạc*" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

[4] Hành vi "*Tổ chức đánh bạc*" trái phép của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng, gây ra hậu quả xấu cho gia đình và xã hội. Các bị cáo có đủ khả năng nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp nhưng vì hám lợi muốn có tiền tiêu xài không phải lao động, các bị cáo thông qua cá cược của các con bạc để hưởng tiền thu lợi bất chính hàng ngày, cho thấy các bị cáo có ý thức xem thường pháp luật. Từ đó, Hội đồng xét xử thiết nghĩ cần có mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm

tội của các bị cáo, để cho các bị cáo có đủ thời gian rèn luyện bản thân biết lao động chân chính, có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo:

Bị cáo Q1: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Có nhân thân tốt chưa tiền án tiền sự; Tại phiên tòa tự nguyện nộp tiền khắc phục thu lợi bất chính từ việc đánh bạc; Bản thân bị cáo có nhiều bệnh: Viêm phổi do vi khuẩn không đặc hiệu, viêm da cơ địa không đặc hiệu, viêm xoang mãn tính, trào ngược dạ dày thực quản, rối loạn nhịp tim không đặc hiệu là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Bị cáo Q: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Có nhân thân tốt chưa tiền án tiền sự; Đã tự nguyện nộp tiền khắc phục tiền thu lợi bất chính từ việc đánh bạc là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

[6] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội nhiều lần quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Bị cáo Q và bị cáo Q1 là đồng phạm cùng thực hiện tội phạm, bị cáo Q1 làm thầu đề nhận phơi đề, đưa tiền chung chi thắng thua và thanh toán tiền huê hồng cho bị cáo Q theo tỷ lệ các bên thỏa thuận trước. Bị cáo Q có vai trò giúp sức, trực tiếp bán số đề cho các đối tượng đánh bạc, tính tiền thắng thua và giao cho phơi đề lại cho bị cáo Q1 để hưởng huê hồng nên hình phạt của bị cáo Q1 phải nặng hơn bị cáo Q.

Tại phiên tòa Luật sư bào chữa cho bị cáo Q thống nhất tội danh, điều khoản áp dụng nhưng đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Q, do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, công việc chính của bị cáo là nội trợ trong gia đình. Xét thấy, bị cáo Q không thuộc trường hợp hộ nghèo, hộ cận nghèo hay hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của địa phương nên yêu cầu này không được chấp nhận.

Từ đó, Hội đồng xét xử nghĩ xử phạt bị cáo Q1 01 năm 03 tháng tù; bị cáo Q 01 năm 01 tháng tù cũng đủ răn đe giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 3 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi bổ sung năm 2017*) Hội đồng xét xử phạt bổ sung bị cáo Q1 30.000.000 đồng; bị cáo Q 20.000.000 đồng.

[8] Về vật chứng:

Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- *Tịch thu tiêu hủy các tang vật có liên quan, giá trị sử dụng không lớn gồm*:

+ 01 cây viết mực xanh đã qua sử dụng;

+ 01 cây viết mực đen đã qua sử dụng;

+ 01 cây viết mực đỏ đã qua sử dụng;

+ 01 cây thước kẻ 30cm, bằng nhựa trong, có chữ HI-LINE, đã qua sử dụng;

+ 01 máy tính Casio đã qua sử dụng;

+ 20 tờ giấy lịch đã qua sử dụng;

+ 20 cây viết mực xanh chưa qua sử dụng;

- *Tịch thu lưu hồ sơ vụ án gồm*:

+ 05 phơi đề bằng giấy tập học sinh, có nhiều con số;

+ 02 cùi lai để ghi số đề bằng giấy tập học sinh, mặt giấy chưa ghi số;

- *Tịch thu sung Quỹ nhà nước*:

+ 01 ĐTDĐ nhãn hiệu VIVO Y36, màu xanh, số sim 0367899460 số IMEI 1: 864983062403334, số IMEI 2: 864983062403326, đã qua sử dụng có liên quan đến việc bán số đề của bị cáo Trần Thị Phú Q.

- *Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước gồm*:

+ Số tiền của bị cáo Trần Thị Phú Q tự nguyện nộp liên quan đến đánh bạc bị thu giữ 13.220.000 đồng. (*Trong đó, tiền bán số đề ngày bị bắt ngày 17/12/2024 là 10.915.000 và tiền bán số đề những ngày trước còn lại 2.305.000 đồng*).

+ Số tiền của bị cáo Trần Thị Phú Q tự nguyện nộp là tiền thu lợi bất chính trong thời gian bán số đề 5.000.000 đồng.

+ Số tiền của bị cáo Nguyễn Thị Tú Q1 tự nguyện nộp là tiền thu lợi bất chính trong thời gian bán số đề 5.000.000 đồng.

- *Trả lại cho Nguyễn Thị Tú Q1 các tang vật do không liên quan đến hành vi phạm tội gồm*:

+ 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax, màu xanh đen, số máy MG953LL/A, số IMEI: 354741660015802 đã qua sử dụng;

+ 05 máy tính hiệu Casio, đã qua sử dụng.

+ Số tiền 3.810.000 đồng là tiền bị thu giữ sau khi đã khấu trừ tiền nộp thu lợi bất chính.

- *Trả lại cho bị cáo Trần Thị Phú Q:*

+ Số tiền 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) là tiền còn thừa theo biên lai thu số 0002730 ngày 03/4/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thạnh.

Những người mua số đề của Q gồm: Trần Thị Á, Nguyễn Thị T1, Hoàng Thị Ánh H2, Nguyễn Ngọc V, Lê Thị Thanh D, Nguyễn Kim K, Nguyễn Thị N2, Nguyễn

Hoàng A nhưng hành vi chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với những người chơi khác mua số đề Q do không xác định được họ tên thật, địa chỉ nên không tiếp xúc làm việc được, đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[9] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Thị Phú Q, Nguyễn Thị Tú Q1 phạm tội "*Tổ chức đánh bạc*".

Căn cứ: Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm c khoản 1, 3 Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi bổ sung năm 2017).*

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Tú Q1 **01 (một) năm 03 (ba) tháng** tù, thời hạn tù tính từ chấp hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ tạm giam từ ngày 06/02/2025 đến ngày 13/02/2025.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thị Tú Q1 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*).

Căn cứ: Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm c khoản 1, 3 Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi bổ sung năm 2017).*

Xử phạt bị cáo Trần Thị Phú Q **01 (một) năm 01 (một) tháng** tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2024.

Phạt bổ sung bị cáo Trần Thị Phú Q 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*).

Về vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- *Tịch thu tiêu hủy các tang vật có liên quan, giá trị sử dụng không lớn gồm*:

+ 01 cây viết mực xanh đã qua sử dụng;

+ 01 cây viết mực đen đã qua sử dụng;

+ 01 cây viết mực đỏ đã qua sử dụng;

+ 01 cây thước kẻ 30cm, bằng nhựa trong, có chữ HI-LINE, đã qua sử dụng;

+ 01 máy tính Casio đã qua sử dụng;

+ 20 tờ giấy lịch đã qua sử dụng;

+ 20 cây viết mực xanh chưa qua sử dụng;

- *Tịch thu lưu hồ sơ vụ án gồm*:

+ 05 phơi đề bằng giấy tập học sinh, có nhiều con số;

+ 02 cùi lai để ghi số đề bằng giấy tập học sinh, mặt giấy chưa ghi số;

- *Tịch thu sung Quỹ nhà nước*:

+ 01 ĐTDĐ nhãn hiệu VIVO Y36, màu xanh, số sim 0367899460 số IMEI 1: 864983062403334, số IMEI 2: 864983062403326, đã qua sử dụng có liên quan đến việc bán số đề của Trần Thị Phú Q.

- *Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước gồm*:

+ Số tiền của bị cáo Trần Thị Phú Q tự nguyện nộp liên quan đến đánh bạc bị thu giữ 13.220.000 đồng (*Mười ba triệu hai trăm hai mươi ngàn đồng*). (*Trong đó, tiền bán số đề ngày bị bắt ngày 17/12/2024 là 10.915.000 và tiền bán số đề những ngày trước còn lại 2.305.000 đồng*).

+ Số tiền của bị cáo Trần Thị Phú Q tự nguyện nộp là tiền thu lợi bất chính trong thời gian bán số đề 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*).

+ Số tiền của bị cáo Nguyễn Thị Tú Q1 tự nguyện nộp là tiền thu lợi bất chính trong thời gian bán số đề 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*).

- *Trả lại cho Nguyễn Thị Tú Q1 các tang vật do không liên quan đến hành vi phạm tội gồm*:

+ 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax, màu xanh đen, số máy MG953LL/A, số IMEI: 354741660015802 đã qua sử dụng;

+ 05 máy tính hiệu Casio đã qua sử dụng;

+ Số tiền 3.810.000 đồng (*Ba triệu tám trăm mười ngàn đồng*).

- *Trả lại cho bị cáo Trần Thị Phú Q:*

+ Số tiền 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) là tiền còn thừa theo biên lai thu số 0002730 ngày 03/4/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thạnh.

(Tất cả vật chứng được chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thạnh theo Quyết định chuyển vật chứng số: 32/QĐ-VKSVT ngày 28/3/2025).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 hướng dẫn về án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Trần Thị Phú Q và Nguyễn Thị Tú Q1, mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* theo quy định pháp luật.

Bị cáo, các đương sự có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tiếp theo của ngày tuyên án, riêng đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án niêm yết nơi cư trú, để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP Cần Thơ;
- VKSND huyện Vĩnh Thạnh;
- Công an huyện Vĩnh Thạnh;
- Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thạnh;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Võ Hà Thía